TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **34**/2021/QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 21 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1962

Trú tại: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thành Th, sinh năm: 1977

Trú tại: Khu Đ, TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm: 1976

Bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm: 1979

Trú tại: Thôn 4, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị Hồng Đ đồng ý liên đới trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th số tiền gốc là 944.000.000đ và tiền lãi là 302.176.000đ. Tổng cộng số tiền là 1.296.176.000đ (một tỷ, hai trăm chín mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)

Thời hạn trả tiền cụ thể như sau:

Lần 1: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/3/2022

Lần 2: Trả 200.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/5/2022

Lần 3: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/7/2022

Lần 4: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/9/2022
Lần 5: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/11/2022
Lần 6: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/12/2022
Lần 7: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/5/2023
Lần 8: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/7/2023
Lần 9: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/9/2023
Lần 10: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/10/2023
Lần 11: Trả 100.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/11/2023
Lần 12: Trả 96.176.000đ, thời hạn trả chậm nhất là ngày 25/12/2023

Đến hạn trả nợ mà anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị Hồng Đ không trả hoặc trả không đủ thì phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đến thời hạn trả tiền nếu bị đơn anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị Hồng Đ vi phạm một trong các thời hạn trả nợ (đến thời hạn thỏa thuận không trả) thì nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chậm trả kể cả tiền chưa đến thời hạn trả.

- Về án phí: Anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị Hồng Đ nhận nộp tiền án phí DSST là 12.721.320đ.

Ông Nguyễn Văn Th nhận nộp tiền án phí DSST là 12.721.320đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp trước là 25.442.640đ theo biên lai thu tiền số 016404 ngày 07/7/2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th số tiền còn lại là 12.721.320đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện B;
- THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH